

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3872**/BGTVT-VP

V/v báo cáo sơ kết 07 năm thực  
hiện Luật Xuất bản năm 2012

Hà Nội, ngày **23** tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Bộ Giao thông vận tải nhận được văn bản số 1140/KH-BTTTT ngày 01/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Kế hoạch Sơ kết 07 năm thực hiện Luật Xuất bản năm 2012 (*văn bản xin đính kèm*).

Để có cơ sở đánh giá tổng quan, toàn diện 07 năm thực hiện Luật Xuất bản của Bộ, Bộ Giao thông vận tải yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng quản lý nhà nước của đơn vị mình, rà soát việc thực hiện công tác xuất bản trong 07 năm qua, kế hoạch xuất bản của đơn vị mình trong những năm tới và có báo cáo sơ kết theo Đề cương và phụ lục đính kèm Kế hoạch số 1140/KH-BTTTT nêu trên.

Báo cáo của các cơ quan, đơn vị xin gửi về Bộ Giao thông vận tải (qua Văn phòng Bộ bằng đường công văn và địa chỉ email: [haole@mt.gov.vn](mailto:haole@mt.gov.vn)) trước **ngày 30 tháng 5 năm 2020** để Văn phòng Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Nhà Xuất bản GTVT;
- Báo Giao thông;
- Tạp chí GTVT;
- Lưu VT, (P.Truyền thông).

**KT.BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Ngọc Đông**

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2020

Số: 1190/KH-BTTTT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
CÔNG VĂN ĐẾN

17-04-2020

Số: 1530D

Chuyên: Luật xuất bản

**KẾ HOẠCH**

Sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản năm 2012

Luật xuất bản số 19/2012/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2013. Qua 07 năm triển khai thực hiện, các quy định của Luật xuất bản đã từng bước đi vào cuộc sống và đạt được nhiều kết quả tích cực, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Để đánh giá tác động của Luật xuất bản đối với đời sống xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản, gồm các nội dung sau đây:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

1.1. Đánh giá khách quan, toàn diện 07 năm thực hiện Luật xuất bản (kết quả đã đạt được, các ưu điểm, hạn chế, bất cập và nguyên nhân).

1.2. Đề xuất, kiến nghị tiếp tục hoàn thiện pháp luật về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ, thống nhất, khả thi trong thực hiện giai đoạn tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

2.1. Việc sơ kết cần thực hiện nghiêm túc, hiệu quả bằng hình thức phù hợp với tình hình thực tế của các Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là "các địa phương"). Nội dung sơ kết thiết thực, phản ánh đúng thực tế khách quan, tránh làm theo cách thức liệt kê, báo cáo thành tích.

2.2. Kết quả sơ kết được xây dựng thành Báo cáo để gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

**II. PHẠM VI VÀ NỘI DUNG SƠ KẾT**

**1. Phạm vi**

Kết quả đạt được qua 07 năm thực hiện Luật xuất bản của Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương, các địa phương và các cơ quan chủ quản, nhà xuất bản, cơ sở in xuất bản phẩm, cơ sở phát hành xuất bản phẩm trên toàn quốc.

**2. Nội dung**

2.1. Tình hình phổ biến Luật xuất bản:

- Công tác chỉ đạo, triển khai, thực hiện Luật xuất bản và ban hành các văn bản quy định chi tiết;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết.

## 2.2. Tình hình thực hiện Luật xuất bản:

- Công tác quản lý nhà nước theo quy định của Luật xuất bản và sự phối hợp giữa Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương với địa phương trong việc triển khai thực hiện Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết;

- Tình hình thực hiện Luật xuất bản của các cơ quan chủ quản, nhà xuất bản, cơ sở in xuất bản phẩm và cơ sở phát hành xuất bản phẩm.

2.3. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong quy định của Luật xuất bản các văn bản quy định chi tiết, nguyên nhân của những hạn chế, bất cập.

2.4. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật xuất bản, các văn bản quy định chi tiết với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2.5. Xác định những vấn đề mới, phát sinh trong thực tiễn còn có khoảng trống pháp lý.

2.6. Kiến nghị, đề xuất nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm và nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản.

## III. HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Căn cứ vào điều kiện, tình hình cụ thể, các Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương và các địa phương chủ động tổ chức sơ kết bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả (tổ chức hoặc không tổ chức hội nghị sơ kết); tùy theo thực tế có thể tổ chức điều tra, khảo sát, hội thảo, tọa đàm để cung cấp cơ sở lý luận khoa học và thực tiễn phục vụ cho công tác sơ kết thực hiện Luật xuất bản.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì tổ chức Hội nghị sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản trên phạm vi toàn quốc vào tháng 11 năm 2020.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, cơ quan chức năng của các Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương chủ trì tham mưu giúp Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, người đứng đầu tổ chức ở Trung ương; Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố; các cơ quan chủ quản, nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành xuất bản phẩm xây dựng Kế hoạch và tiến hành sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản.

Báo cáo kết quả sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản (theo Đề cương) gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 30 tháng 8 năm 2020.

2. Cục Xuất bản, In và Phát hành thực hiện các nhiệm vụ:

- Hướng dẫn, giải đáp vướng mắc trong quá trình sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản của các Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương và địa phương;

- Thành lập Tổ công tác thực hiện nhiệm vụ sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản, có sự tham gia của đại diện Vụ Báo chí - Xuất bản của Ban Tuyên giáo Trung ương, Vụ Pháp chế và Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông, do Cục trưởng Cục Xuất bản, In và Phát hành làm Tổ trưởng;

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo chuyên đề và tiến hành khảo sát, thu thập thông tin, cơ sở lý luận khoa học và thực tiễn tại các Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp phục vụ việc sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản hoàn thành trước 30 tháng 9 năm 2020;

- Chủ trì, phối hợp chuẩn bị nội dung báo cáo để tổ chức Hội nghị toàn quốc sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản;

- Tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương và kết quả Hội nghị toàn quốc sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản, hoàn thành báo cáo trình Lãnh đạo Bộ Thông tin và Truyền thông báo cáo Chính phủ.

3. Giao Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cục Xuất bản, In và Phát hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

4. Giao Văn phòng Bộ, Trung tâm thông tin và các đơn vị có liên quan chuẩn bị điều kiện kỹ thuật phục vụ Hội nghị toàn quốc sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản tại Hà Nội (Hội nghị trực tuyến với 63 điểm cầu tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương).

## V. KINH PHÍ

Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) để tổ chức thực hiện các hoạt động sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản./.

### Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để b/c);
- Ủy ban VHGDNTN và ND của Quốc hội (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Trung ương (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, Văn phòng, các Vụ: PC, KHTC, Thanh tra, TTTT;
- UBND, Sở TTTT các tỉnh, tp trực thuộc TW (để triển khai);
- Vụ BC-XB, Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Hội Xuất bản Việt Nam, Hiệp hội in Việt Nam;
- Cơ quan chủ quản các nhà xuất bản (để triển khai);
- Nhà xuất bản, cơ sở in, cơ sở phát hành xuất bản phẩm thuộc TW (theo danh sách);
- Lưu: VT, CXBIPH (400).

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Mạnh Hùng**

### Tài liệu kèm theo:

Đề cương báo cáo sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản (kèm phụ lục).

# ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

## Sơ kết 07 năm thực hiện Luật xuất bản

### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT XUẤT BẢN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Luật xuất bản của Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương và các địa phương (có số liệu các văn bản đã ban hành).

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về hoạt động xuất bản, các văn bản quy định chi tiết.

3. Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến Luật xuất bản và các văn bản hướng dẫn thực hiện ở Trung ương và các địa phương: Các hình thức phổ biến, tuyên truyền đã được áp dụng, triển khai (tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu...); kết quả đạt được qua từng năm (có số liệu cụ thể).

4. Đánh giá chung về tình hình triển khai Luật xuất bản:

- Kết quả;
- Hạn chế;
- Nguyên nhân.

### II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN LUẬT XUẤT BẢN

1. Tình hình thực hiện Luật xuất bản trong các lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm ở Trung ương<sup>1</sup> và địa phương<sup>2</sup>:

- Lĩnh vực xuất bản (*Phụ lục I - Đề cương báo cáo của cơ quan chủ quản và nhà xuất bản*);

- Lĩnh vực in xuất bản phẩm (*Phụ lục II - Đề cương báo cáo của các cơ sở in xuất bản phẩm*);

- Lĩnh vực phát hành xuất bản phẩm (*Phụ lục III - Đề cương báo cáo của các cơ sở phát hành, cơ sở nhập khẩu xuất bản phẩm*);

- Về xuất bản và phát hành xuất bản phẩm điện tử (*Phụ lục IV - Đề cương báo cáo của nhà xuất bản và tổ chức, cá nhân phát hành xuất bản phẩm điện tử*).

2. Công tác quản lý nhà nước về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm ở Trung ương và địa phương:

- Số liệu các nhà xuất bản, các cơ sở in xuất bản phẩm, các cơ sở phát hành xuất bản phẩm ở Trung ương và địa phương đã cấp phép hoạt động hoặc xác nhận đăng ký hoạt động<sup>3</sup>;

<sup>1</sup> Cục Xuất bản, In và Phát hành phổ biến đề cương, phụ lục và tổng hợp báo cáo của các nhà xuất bản và cơ sở in, cơ sở phát hành ở Trung ương.

<sup>2</sup> Sở Thông tin và Truyền thông phổ biến đề cương, phụ lục và tổng hợp báo cáo của các nhà xuất bản (trừ nhà xuất bản và chi nhánh nhà xuất bản của Trung ương đóng tại địa phương), cơ sở in, cơ sở phát hành thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý để đưa vào báo cáo chung, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

<sup>3</sup> Đối với lĩnh vực in chỉ báo cáo số liệu về cơ sở in có giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.

- Công tác xây dựng, ban hành và triển khai quy hoạch, kế hoạch chính sách phát triển trong các lĩnh vực xuất bản, in, phát hành;
- Công tác phối hợp giữa Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương với địa phương trong việc triển khai thực hiện Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết;
- Việc giải quyết thủ tục hành chính trong từng lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm<sup>4</sup>;
- Công tác thực hiện chế độ thông tin, báo cáo;
- Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong từng lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm;<sup>5</sup>
- Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm;
- Sự phân cấp quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm;
- Về hợp tác quốc tế;
- Công tác thi đua, khen thưởng và trao giải thưởng sách;
- Nội dung khác (nếu có).

3. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Luật xuất bản và công tác quản lý nhà nước về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm ở Trung ương và địa phương:

- Kết quả;
- Hạn chế;
- Nguyên nhân.

### III. ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ, BẤT CẬP CỦA LUẬT XUẤT BẢN

1. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết (nêu rõ điều, khoản, điểm và phân tích nguyên nhân).

2. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất giữa Luật xuất bản, văn bản quy định chi tiết với pháp luật có liên quan, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (nêu rõ điều, khoản, điểm và phân tích sự đồng bộ/chưa đồng bộ, nguyên nhân).

<sup>4</sup> Cung cấp số liệu thực hiện từng năm đối với từng thủ tục hành chính;

<sup>5</sup> Cung cấp số liệu thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm từng năm.

#### IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm

1.1. Kiến nghị các nội dung (điều, khoản, điểm) cần sửa đổi, bổ sung trong Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết (nếu có).

1.2. Đề xuất những vấn đề mới, vấn đề phát sinh trong thực tiễn còn có khoảng trống pháp lý và sự cần thiết quy định bổ sung vào các văn bản quy phạm pháp luật về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm (phân tích cụ thể).

2. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết thi hành

2.1. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản trong các lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm (nêu rõ từng giải pháp được đề xuất).

2.2. Các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm (nêu rõ từng giải pháp được đề xuất).

2.3. Giải pháp khác.

#### **Ghi chú:**

- Thời kỳ báo cáo từ 01 tháng 7 năm 2013 đến 30 tháng 6 năm 2020;

- Các Bộ, ngành, tổ chức ở Trung ương, cơ quan chủ quản nhà xuất bản và nhà xuất bản gửi báo cáo sơ kết về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Xuất bản, In và Phát hành);

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên cơ sở kết quả sơ kết trong các lĩnh vực xuất bản, in, phát hành theo phân cấp quản lý và công tác quản lý nhà nước tại địa phương, tổng hợp báo cáo gửi về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Xuất bản, In và Phát hành);

- Thời hạn gửi báo cáo trước 30 tháng 8 năm 2020.

## PHỤ LỤC I

### Đề cương báo cáo tình hình 07 năm thực hiện Luật xuất bản của cơ quan chủ quản và nhà xuất bản

#### I. Khái quát việc thực hiện Luật xuất bản tại cơ quan/đơn vị và kết quả đạt được

1. Những việc đã làm được, kết quả (kèm theo số liệu minh họa).
2. Những việc chưa làm được và nguyên nhân.

#### II. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động, cơ quan, tổ chức phân tích, đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết theo các nội dung sau đây:

1.1. Khái niệm, từ ngữ (ví dụ: “xuất bản phẩm”, “hoạt động xuất bản”, “lĩnh vực xuất bản”, “xuất bản”, “tái bản”, “in nổi bản”, “bản thảo”, “khai thác bản thảo”, “liên kết trong hoạt động xuất bản”, v.v...;)

1.2. Về chính sách của nhà nước đối với lĩnh vực xuất bản;

1.3. Về điều kiện thành lập nhà xuất bản và việc bảo đảm duy trì điều kiện hoạt động nhà xuất bản;

1.4. Về tổ chức và loại hình hoạt động của nhà xuất bản;

1.5. Về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chủ quản nhà xuất bản;

1.6. Về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn của các chức danh lãnh đạo nhà xuất bản;

1.7. Về điều kiện, trách nhiệm của đối tác liên kết xuất bản;

1.8. Về trách nhiệm của nhà xuất bản và đối tác trong liên kết xuất bản;

1.9. Về các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xuất bản;

1.10. Về nộp lưu chiểu cho cơ quan quản lý và nộp xuất bản phẩm cho Thư viện Quốc gia Việt Nam; nhận lưu chiểu xuất bản phẩm;

1.11. Về quyền tác giả và quyền liên quan trong xuất bản xuất bản phẩm;

1.12. Các vấn đề khác (nếu có).

2. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất, phù hợp giữa quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết với quy định của pháp luật có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.



### III. Đề xuất, kiến nghị

1. Các quy định của Luật xuất bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nêu rõ phương án đề xuất).
2. Những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn lĩnh vực xuất bản chưa được pháp luật quy định và cần bổ sung vào Luật (nêu rõ phương án đề xuất).
3. Các giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản (nêu rõ giải pháp). ✓

#### *Ghi chú:*

- Thời kỳ báo cáo từ 01 tháng 7 năm 2013 đến 30 tháng 6 năm 2020;
- Riêng nhà xuất bản thuộc địa phương gửi đồng thời báo cáo sơ kết về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Cục Xuất bản, In và Phát hành) và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) trước 15 tháng 8 năm 2020.
- Thời hạn gửi báo cáo trước 30 tháng 8 năm 2020.

## PHỤ LỤC II

### Đề cương báo cáo tình hình 07 năm thực hiện Luật xuất bản của các cơ sở in xuất bản phẩm

#### I. Khái quát việc thực hiện Luật xuất bản tại cơ quan/đơn vị và kết quả đạt được

1. Những việc đã làm được, kết quả (kèm theo số liệu minh họa).
2. Những việc chưa làm được và nguyên nhân.

#### II. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động, cơ quan, tổ chức phân tích, đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết theo các nội dung sau đây:

- 1.1. Khái niệm, từ ngữ (ví dụ: “hoạt động in”, “lĩnh vực in”, “người đứng đầu cơ sở in”, “chủ sở hữu”, “in lậu”, “in giả”, “in nổi bản trái phép”, v.v...);
- 1.2. Về chính sách của nhà nước đối với lĩnh vực in;
- 1.3. Về điều kiện để cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm (người đứng đầu cơ sở in, mặt bằng, thiết bị, an ninh - trật tự, vệ sinh môi trường, sự phù hợp quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở in);
- 1.4. Việc bảo đảm duy trì đủ điều kiện hoạt động của cơ sở in;
- 1.5. Về điều kiện nhận in xuất bản phẩm (hồ sơ, thủ tục nhận in);
- 1.6. Về in gia công xuất bản phẩm cho tổ chức, cá nhân nước ngoài;
- 1.7. Về liên kết trong hoạt động xuất bản (in xuất bản phẩm);
- 1.8. Về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở in (quản lý, lưu giữ hồ sơ nhận in; ghi sổ theo dõi nhận in; tham gia lớp bồi dưỡng, nghiệp vụ quản lý hoạt động in xuất bản phẩm);
- 1.9. Về thực hiện chế độ thông tin, báo cáo;
- 1.10. Về các thủ tục hành chính trong lĩnh vực in xuất bản phẩm (cấp/cấp đổi/cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm, cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài);
- 1.11. Các vấn đề khác (nếu có).

2. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất, phù hợp giữa quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết với quy định của pháp luật có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

### III. Đề xuất, kiến nghị

1. Các quy định của Luật xuất bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nêu rõ phương án đề xuất).
2. Những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn lĩnh vực xuất bản chưa được pháp luật quy định và cần bổ sung vào Luật (nêu rõ phương án đề xuất).
3. Các giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản (nêu rõ giải pháp). ✓

#### **Ghi chú:**

- Thời kỳ báo cáo từ 01 tháng 7 năm 2013 đến 30 tháng 6 năm 2020;
- Cơ sở in ở Trung ương gửi báo cáo về Cục Xuất bản, In và Phát hành;
- Cơ sở in ở địa phương gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thời hạn gửi báo cáo trước 15 tháng 8 năm 2020.

### PHỤ LỤC III

#### Đề cương báo cáo tình hình 07 năm thực hiện Luật xuất bản của các cơ sở phát hành, cơ sở nhập khẩu xuất bản phẩm

I. Khái quát việc thực hiện Luật xuất bản tại cơ quan/đơn vị và kết quả đạt được

1. Những việc đã làm được, kết quả (kèm theo số liệu minh họa).
2. Những việc chưa làm được và nguyên nhân.

II. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động, cơ quan, tổ chức phân tích, đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết theo các nội dung sau đây:

1.1. Khái niệm, thuật ngữ (ví dụ: “*hóa đơn, chứng từ thể hiện nguồn gốc hợp pháp*”, “*chi phí thẩm định nội dung xuất bản phẩm*”, “*có dấu hiệu vi phạm pháp luật*”, v.v...);

1.2. Về chính sách của nhà nước đối với lĩnh vực phát hành;

1.3. Về điều kiện và duy trì điều kiện hoạt động của cơ sở phát hành;

1.4. Về loại hình tổ chức hoạt động của cơ sở phát hành;

1.5. Về trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở phát hành xuất bản phẩm, cơ sở nhập khẩu xuất bản phẩm;

1.6. Về thực hiện các thủ tục hành chính;

1.7. Về xuất khẩu xuất bản phẩm;

1.8. Về liên kết trong hoạt động xuất bản (phát hành xuất bản phẩm);

1.9. Các vấn đề khác (nếu có).

2. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất, phù hợp giữa quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết với quy định của pháp luật có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

III. Đề xuất, kiến nghị

1. Các quy định của Luật xuất bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nêu rõ phương án đề xuất).

2. Những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn lĩnh vực xuất bản chưa được pháp luật quy định và cần bổ sung vào Luật (nêu rõ phương án đề xuất).

3. Các giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản (nêu rõ giải pháp). ✓

**Ghi chú:**

- Thời kỳ báo cáo từ 01 tháng 7 năm 2013 đến 30 tháng 6 năm 2020;

- Cơ sở phát hành xuất bản phẩm ở Trung ương gửi báo cáo về Cục Xuất bản, In và Phát hành;

- Cơ sở phát hành xuất bản phẩm thuộc địa phương gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông sở tại;

- Thời hạn gửi báo cáo trước 15 tháng 8 năm 2020.

## PHỤ LỤC IV

### Đề cương báo cáo tình hình 07 năm thực hiện Luật xuất bản về xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử của nhà xuất bản và cơ sở phát hành xuất bản phẩm

#### I. Khái quát việc thực hiện Luật xuất bản tại cơ quan/đơn vị và kết quả đạt được

1. Những việc đã làm được, kết quả (kèm theo số liệu minh họa).
2. Những việc chưa làm được và nguyên nhân.

#### II. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn hoạt động, cơ quan, tổ chức phân tích, đánh giá ưu điểm, hạn chế, bất cập trong các quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết theo các nội dung sau đây:

1.1. Khái niệm, thuật ngữ (ví dụ: “*xuất bản điện tử*”, “*phát hành xuất bản phẩm điện tử*”, v.v...);

1.2. Điều kiện hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử;

1.3. Thẩm định đề án và đăng ký hoạt động xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử;

1.4. Nộp lưu chiểu xuất bản phẩm điện tử;

1.5. Vấn đề khác (nếu có).

2. Đánh giá về sự đồng bộ, thống nhất, phù hợp giữa quy định của Luật xuất bản và các văn bản quy định chi tiết với quy định của pháp luật có liên quan hoặc điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

#### III. Đề xuất, kiến nghị

1. Các quy định của Luật xuất bản cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nêu rõ phương án đề xuất).

2. Những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn lĩnh vực xuất bản chưa được pháp luật quy định và cần bổ sung vào Luật (nêu rõ phương án đề xuất).

3. Các giải pháp trước mắt và lâu dài nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Luật xuất bản (nêu rõ giải pháp). ✓

#### Ghi chú:

- Thời kỳ báo cáo từ 01 tháng 7 năm 2013 đến 30 tháng 6 năm 2020;
- Thời hạn gửi báo cáo trước 15 tháng 8 năm 2020.